

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST.
Ngày: 10- 6-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Hiền, ông Dương Tấn Khoán.

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 16/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 25/5/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1985 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 2/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Cha: Nguyễn M (đã chết), Mẹ: Đặng Thị K, sinh năm 1955, Vợ: Dương Thị Tr – sinh năm 1990.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 08/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Nhân thân: Ngày 22/7/2019, bị Công an huyện Thuận Bắc xử phạt hình chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Công ty Cổ phần Điện mặt trời Trung N.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại theo pháp luật: Ông Nguyễn Tâm Th – Chủ tịch hội đồng quản trị và ông Nguyễn Đăng Kh – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thành Tử Quý S, sinh năm 1990 (văn bản ủy quyền ngày 02/3/2022, có mặt tại phiên tòa).

Nơi cư trú: thôn Ph, xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Thành A.

Địa chỉ: Khu X, phường Hòa Hiệp N, quận Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng.

Người đại theo pháp luật: Ông Phạm Bình Ph – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn N, sinh năm 1966 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn Tri Th, xã Tri H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

- Ông Hà Văn T, sinh năm 1983 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Tân S, xã Thành H, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1985 trú tại thôn L, xã B, huyện Thuận Bắc đã có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Khoảng 09 giờ ngày 26/02/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 85B1-150.51 chạy từ nhà mình tại thôn L, xã B đến khu vực lắp đặt các tấm pin năng lượng mặt trời của Công ty cổ phần điện mặt trời Trung N tại xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc để trộm cắp dây điện, trước khi đi T mang theo 01 kìm tay dài 23cm để cắt dây điện. Khi đến gần khu vực lắp đặt các tấm pin năng lượng mặt trời, T giấu xe mô tô vào bụi cây, rồi cầm chiếc kìm tay đi bộ đến khu vực hàng rào làm bằng lưới sắt bao xung quanh khu vực trạm Inverter 27 thì nhìn thấy có 01 cánh cửa cổng ra đang đóng nhưng không khóa, T đã mở cánh cửa cổng đi vào bên trong và đến chỗ lắp đặt các tấm pin năng lượng mặt trời rồi dùng kìm tay cắt 02 đoạn dây điện có vỏ bọc màu đen, lõi bằng kim loại màu vàng, mỗi đoạn dài 6,78m và 5,54m đang nối ở phía dưới các tấm pin năng lượng mặt trời. Sau khi cắt được dây điện, T kéo 02 sợi dây điện ra đến hàng rào bao xung quanh khu vực lắp đặt các tấm pin năng lượng mặt trời để đưa ra ngoài thì bị bảo vệ Công ty dịch vụ bảo vệ Thành A làm nhiệm vụ bảo vệ tại Công ty cổ phần điện mặt trời Trung N phát hiện nên T bỏ chạy để lại 02 đoạn dây điện và chiếc kìm tay, rồi chạy trốn ở bụi cây khu vực gần đó. Sau đó, lực lượng bảo vệ đã báo cho lực lượng Công an xã Bắc Phong biết sự việc để phối hợp truy tìm. Một lúc sau, nghĩ không còn ai truy đuổi nữa nên T đã đi ra ngoài đường để đi về nhà thì bị lực lượng Công an xã Bắc Phong nghi ngờ và đưa về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 04/KLDGTS ngày 22/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Bắc kết luận: Giá trị 02 đoạn dây điện mà Nguyễn Văn T trộm cắp tại thời điểm ngày 26/02/2022 là 2.611.873đ.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSTB, ngày 12/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, các điều 15, 55, 56, khoản 3 Điều 57, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) tuyên tịch thu

01 kìm tay dài 23cm, đầu cắt bằng kim loại, phần tay cầm được bao bọc bằng nhựa màu xanh - vàng của T dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại xe mô tô BKS 85B1-150.51 cho cáo Nguyễn Văn T vì cho rằng xe mô tô không phải là công cụ, phương tiện T trực tiếp sử dụng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo T tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện bị cáo đã hình thành ý đồ phạm tội của từ khi còn ở nhà, trước khi đi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T đã chuẩn bị công cụ, phương tiện là 01 kìm tay dài 23cm, đầu cắt bằng kim loại và xe mô tô BKS 85B1-150.51 để thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, xe mô tô BKS 85B1-150.51 phải xác định là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Việc Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bị cáo T là không đúng quy định pháp luật quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Vì vậy, kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định pháp luật đối với xe mô tô BKS 85B1-150.51.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Ngày 26/02/2022, Nguyễn Văn T đã lén lút cắt trộm 12,32m dây điện, giá trị 2.611.873 đồng tại khu vực lắp đặt các tấm pin năng lượng mặt trời của Công ty cổ phần điện mặt trời Trung N thuộc xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do

đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Mặc dù đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã có 01 tiền án về tội trộm cắp, hiện đang chấp hành thời gian thử thách của án treo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Bị cáo đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi nên gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 02 đoạn dây điện, mỗi đoạn dài 6,78m và 5,54m cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty cổ phần điện mặt trời Trung N là có căn cứ. Hiện đang tiếp tục tạm giữ 01 kim tay dài 23cm, đầu cắt bằng kim loại, phần tay cầm được bao bọc bằng nhựa màu xanh - vàng bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo T, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm xử lý vật chứng là 01 kim tay dài 23cm, đầu cắt bằng kim loại, quan điểm về trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận. Về quan điểm xử lý vật chứng là xe mô tô BKS 85B1-150.51 như HĐXX đã có kiến nghị và nhận định nêu trên là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các điều 15, 55, 56, khoản 3 Điều 57, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình

sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 09** (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 kim tay dài 23cm, đầu cắt bằng kim loại, phần tay cầm được bao bọc bằng nhựa màu xanh - vàng do bị cáo dùng làm công cụ phạm tội.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Thuận Bắc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc lập ngày 13/5/2022.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/6/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phước Trí